

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN TRÚNG TUYỂN CHỦ TRÌ VÀ CHỦ NHIỆM CÁC NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA (KC/KX)
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN NĂM 2018**

TT	Tên đề tài/dự án	Tên đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện	Quyết định phê duyệt
I	KC.01/16-20: Chương Trình: "Nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử",				
1	KC.01.08/16-20: Nghiên cứu, xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá cấp độ an toàn, cảnh báo nguy cơ mất an toàn thông tin mạng cho các trang tin/công thông tin điện tử	Học viện công nghệ Bưu chính Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông	PGS.TSKH. Hoàng Đăng Hải	24 tháng	Quyết định số 146/QĐ-BKHCN ngày 26/1/2018
2	KC.01.10/16-20: Nghiên cứu, phát triển máy tính an toàn phục vụ Chính phủ điện tử	Công ty Cổ phần công nghệ Bưu chính viễn thông (VNPT Technology)	KS. Hoàng Mạnh Cường	18 tháng	Quyết định số 873/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
3	KC.01.11/16-20: Nghiên cứu xây dựng nền tảng công nghệ thông tin hỗ trợ công tác tổ chức quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.	Trung tâm Công nghệ thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ	PGS.TS. Hà Quốc Trung	24 tháng	Quyết định số 873/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
4	KC.01.12/16-20: Nghiên cứu, xây dựng hệ thống hỗ trợ bảo vệ, ngăn chặn rò rỉ dữ liệu trong hoạt động Chính phủ điện tử	Viện Công nghệ mô phỏng, Học viện Kỹ thuật quân sự, Bộ Quốc phòng	TS. Hoàng Tuấn Hào	24 tháng	Quyết định số 873/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
5	KC.01.13/16-20: Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống KIOSK chuyên dụng cho Chính phủ điện tử	Viện Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	TS. Phạm Doãn Tĩnh	24 tháng	Quyết định số 920/QĐ-BKHCN ngày 13/4/2018
6	KC.01.14/16-20: Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống camera có tính bảo mật cao	Công ty Cổ phần công nghệ công nghiệp Bưu chính Viễn thông	TS. Phạm Hùng Mạnh	18 tháng	Quyết định số 1126/QĐ-BKHCN ngày 03/5/2018
7	KC.01.15/16-20: Nghiên cứu, xây dựng giải pháp trực tuyến đánh giá và quản lý rủi ro phục vụ công tác kiểm định thiết bị công nghiệp.	Công ty TNHH CORTEK	TS. Nguyễn Văn Ngộ	24 tháng	Quyết định số 1672/QĐ-BKHCN ngày 18/6/2018
8	KC.01.16/16-20: Nghiên cứu, phát triển kho phần mềm mã nguồn mở cho máy tính sạch đảm bảo an toàn thông tin phục vụ Chính phủ điện tử	Công ty cổ phần giải pháp công nghệ thông tin và truyền thông MQ	ThS. Đỗ Việt Mạnh	24 tháng	Quyết định số 1672/QĐ-BKHCN ngày 18/6/2018

9	KC.01.17/16-20: Nghiên cứu, phát triển nền tảng Internet kết nối vạn vật (IoT) ứng dụng trong quản lý các khu công nghiệp, khu công nghệ cao.	Viện Điện tử - Viễn Thông, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS. Hà Duyên Trung	24 tháng	Quyết định số 1672/QĐ-BKHCN ngày 18/6/2018
10	KC.01.18/16-20: Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thiết bị chuyển mạch (Switch) có tính năng an toàn, bảo mật thông tin trên nền tảng FPGA và mã nguồn mở.	Viện Công nghệ Thông tin, Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự, Bộ Quốc phòng	TS. Thái Trung Kiên	24 tháng	Quyết định số 1672/QĐ-BKHCN ngày 18/6/2018
II <i>KC.02/11-16: Chương trình "Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ vật liệu mới",</i>					
1	KC.02.12/16-20. Nghiên cứu chế tạo các hệ hóa phẩm chuyên dụng và công nghệ xử lý vùng cận đáy giếng trong giai đoạn khai thác cuối tại các mỏ thuộc bồn trũng Cửu Long	Chi nhánh Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí CTCP - Trung tâm nghiên cứu Ứng dụng và Dịch vụ Kỹ thuật, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công thương	Th.S. Lê Văn Công	24 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
2	KC.02.13/16-20. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ plasma trong sản xuất vải chống cháy từ nguyên liệu bông và polyeste	Viện Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS. Vũ Thị Hồng Khanh	30 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
3	KC.02.14/16-20. Nghiên cứu sản xuất và ứng dụng vật liệu màng bao trái cây trước thu hoạch của một số loại cây chủ lực	Công ty TNHH Công nghệ và dịch vụ Lạc Trung	TS. Hoàng Tuấn Hưng	30 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
4	KC.02.15/16-20. Nghiên cứu chế tạo vật liệu chống kết khối, thân thiện với môi trường, sử dụng cho phân bón NPK	Viện Hóa học, Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	TS. Trần Vũ Thắng	24 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
5	KC.02.16/16-20. Nghiên cứu thiết kế, chế tạo bê tông asphalt tái chế ấm và ứng dụng trong xây dựng đường ô tô	Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải, Bộ Giao thông Vận tải	PGS.TS. Đào Văn Đông	24 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
6	KC.02.17/16-20. Nghiên cứu công nghệ chế tạo vật liệu đồng xốp có cấu trúc mao dẫn, ứng dụng làm ống tản nhiệt cho các thiết bị điện tử công suất lớn	Viện Khoa học Vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	TS. Trần Bảo Trung	32 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018

7	KC.02.18/16-20. Nghiên cứu công nghệ chế tạo thép Duplex và Superduplex, ứng dụng sản xuất bơm cho ngành dầu khí, sản xuất giấy và hóa chất	Công ty Cổ phần Chế tạo bơm Hải Dương	KS. Bùi Quang Tuấn	30 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
8	KC.02.19/16-20. Nghiên cứu sản xuất một số chất màu vô cơ chịu nhiệt dùng cho công nghiệp gốm sứ, màng phủ chịu nhiệt từ các khoáng vô cơ sẵn có trong nước	Viện Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS. La Thế Vinh	30 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
9	KC.02.DA05/16-20. Hoàn thiện công nghệ, thiết kế và chế tạo dây chuyền sản xuất một số nguyên tố đất hiếm Y, Gd, Tb và Dy có độ sạch cao bằng phương pháp chiết dung môi	Công ty Cổ phần Đất hiếm Việt Nam	CN. Lưu Anh Tuấn	36 tháng	QĐ số 115/QĐ-BKHCN ngày 23/01/2018
10	KC.02.DA06/16-20. Hoàn thiện công nghệ chế tạo sơn chống ăn mòn chất lượng cao (tuổi thọ >15 năm), có sử dụng phụ gia nano cho các kết cấu thép trong lĩnh vực giao thông vận tải và xây dựng, công suất 200 tấn/năm	Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải, Bộ Giao thông Vận tải	PGS.TS. Nguyễn Thị Bích Thủy	24 tháng	QĐ số 879/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2018
III KC.05/16-20: Chương Trình "Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ năng lượng"					
1	KC.05.10/16-20. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống lạnh sản xuất đá lỏng để bảo quản sơ bộ cá ngừ đại dương	Trung tâm Phát triển công nghệ cao, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	ThS. Lê Văn Luân	30 tháng	QĐ số 1238/QĐ-BKHCN ngày 11/5/2018
2	KC.05.11/16-20. Nghiên cứu điều chế dược chất phóng xạ ¹⁸ F-Choline sử dụng trong chụp PET/CT chẩn đoán ung thư tuyến tiền liệt	Bệnh viện Trung ương quân đội 108, Bộ Quốc phòng	TS. Vũ Thanh Quang	30 tháng	QĐ số 1238/QĐ-BKHCN ngày 11/5/2018
3	KC.05.12/16-20. Nghiên cứu điều chế dược chất vi cầu phóng xạ (⁹⁰ Y-Microspheres) tại lò phản ứng hạt nhân Đà Lạt nhằm ứng dụng điều trị ung thư gan nguyên phát và thứ phát	Viện Nghiên cứu hạt nhân, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ	ThS. Dương Văn Đông	24 tháng	QĐ số 1238/QĐ-BKHCN ngày 11/5/2018
4	KC.05.13/16-20. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo các cảm biến để xây dựng hệ thống thiết bị đo nồng độ khí thải và điều khiển quá trình đốt cháy nhiên liệu	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	TS. Hồ Trường Giang	30 tháng	QĐ số 1238/QĐ-BKHCN ngày 11/5/2018
5	KC.05.14/16-20. Hoàn thiện công nghệ sản xuất nhiên liệu sinh học đốt nôi hơi trên cơ sở Triglycerit biến tính để pha trộn với nhiên liệu lỏng công nghiệp quy mô 100 tấn/năm	Phòng Thí nghiệm trọng điểm công nghệ lọc, hóa dầu, Bộ Công thương	ThS. Đỗ Mạnh Hùng	24 tháng	QĐ số 1238/QĐ-BKHCN ngày 11/5/2018

6	KC.05.15/16-20. Hoàn thiện thiết kế, công nghệ chế tạo và sản xuất thử nghiệm hệ thống thiết bị điện phân nước tạo khí HHO sử dụng cho động cơ đốt trong	Công ty Cổ phần FUJIDENKI	PGS.TS. Phạm Hữu Nam	30 tháng	QĐ số 1238/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018
7	KC.05.16/16-20. Nghiên cứu sản xuất chế phẩm oligo - β - glucan bằng công nghệ bức xạ phục vụ nuôi tôm sạch chất lượng cao	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.Hồ Chí Minh	PGS.TS Lê Quang Luân	30 tháng	QĐ số 1671/QĐ-BKHHCN ngày 18/6/2018
8	KC.05.17/16-20. Đánh giá hiện trạng phong xạ môi trường biển Việt Nam, Nghiên cứu khả năng phát tán và ảnh hưởng phóng xạ từ các nhà máy điện hạt nhân đang vận hành gần lãnh thổ Việt Nam	Viện Nghiên cứu hạt nhân, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	TS. Nguyễn Trọng Ngo	30 tháng	QĐ số 1671/QĐ-BKHHCN ngày 18/6/2018
9	KC.05.18/16-20. Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ thiết bị chụp ảnh cắt lớp CT sử dụng chùm tia hình nón ứng dụng trong công nghiệp	Viện Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội,	TS. Trần Kim Tuấn	30 tháng	QĐ số 1671/QĐ-BKHHCN ngày 18/6/2018
10	KC.05.19/16-20. Nghiên cứu, thử nghiệm đốt than kèm chất phụ gia để tăng hiệu suất và giảm phát thải khí ô nhiễm cho nhà máy nhiệt điện đốt than	Viện Năng lượng, Bộ Công thương	TS.Đỗ Hữu Hào	24 tháng	QĐ số 1671/QĐ-BKHHCN ngày 18/6/2018
IV	KC.08/16-20: Chương trình:"Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai"				
1	KC.08.19/16-20. Nghiên cứu xây dựng và triển khai một số mô hình giảm thiểu và xử lý chất thải phù hợp với các điều kiện tự nhiên đặc thù tại vùng nông thôn Đồng bằng sông Cửu Long	Viện Môi trường và Tài nguyên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo	30 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018
2	KC.08.20/16-20. Xây dựng mô hình quản lý tổng hợp, tuần hoàn và tái sử dụng chất thải của một số làng nghề tái chế lưu vực sông Nhuệ - Đáy	Viện Khoa học khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	TS. Đỗ Tiến Anh	30 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018

3	KC.08.21/16-20. Nghiên cứu sử dụng kết hợp tro bay nhiệt điện và xỉ lò cao để chế tạo bê tông chất kết dính kiềm hoạt hóa (không sử dụng xi măng) dùng cho các công trình thủy lợi làm việc trong môi trường biển góp phần bảo vệ môi trường	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	PGS.TS. Nguyễn Thanh Bằng	30 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018
4	KC.08.22/16-20. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường nước trên các sông trực chính và hệ thống công trình thủy lợi các tỉnh ven biển vùng Đồng bằng Bắc Bộ phục vụ phát triển nông nghiệp an toàn và cấp nước sinh hoạt	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	PGS.TS. Nguyễn Tùng Phong	30 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018
5	KC.08.23/16-20. Nghiên cứu đánh giá các tai biến địa chất và môi trường nghiêm trọng trong khai thác, chế biến một số khoáng sản chính ở Việt Nam ; đề xuất các giải pháp giảm thiểu thiệt hại và phòng chống tai biến	Viện Địa chất, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Văn Hoàng	30 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018
6	KC.08.24/16-20. Nghiên cứu các giải pháp khoa học và công nghệ quản lý đa thiên tai, xây dựng công cụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó với đa thiên tai, áp dụng thí điểm cho khu vực ven biển Trung Trung Bộ	Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	PGS.TS. Huỳnh Thị Lan Hương	30 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018
7	KC.08.25/16-20. Nghiên cứu diễn biến nguồn nước, chất lượng nước và đề xuất các giải pháp khai thác thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả và hạn chế rủi ro thiên tai (hạn mặn) vùng nuôi thủy sản, trồng trọt ven biển đồng bằng sông Cửu Long	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	GS.TS. Tăng Đức Thắng	30 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018
8	KC.08.26/16-20. Nghiên cứu đánh giá rủi ro lũ, ngập lụt và đề xuất các giải pháp phòng tránh, thích ứng cho các khu vực tập trung đông dân cư, đô thị vùng miền núi Bắc Bộ	Viện Quy hoạch thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	TS. Lê Viết Sơn	30 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018
9	KC.08.DA01/16-20. Hoàn thiện công nghệ và hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi sau xử lý biogas quy mô trang trại đáp ứng quy định xả thải	Viện Công nghệ môi trường, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	GS.TS. Đặng Đình Kim	24 tháng	QĐ số 1278/QĐ-BKHHCN ngày 11/5/2018

10	KC.08.27/16-20: Nghiên cứu đề xuất giải pháp duy trì dòng chảy tối thiểu hệ thống sông liên vùng Hà Nội, Hà Nam có xét vai trò điều tiết của sông Hồng nhằm tăng cường khả năng tự làm sạch và cải thiện chất lượng môi trường nước.	Trường Đại học Thủy lợi	PGS.TS Nguyễn Hữu Huế	30 tháng	QĐ số 1683 /QĐ-BKHCN ngày 19/6/2018
11	KC.08.28/16-20: Nghiên cứu dự báo diễn biến sạt lở, đề xuất các giải pháp để ổn định bờ sông và quy hoạch sử dụng vùng ven sông phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng hạ du hệ thống sông Đồng Nai.	Viện Thủy văn Môi trường và Biến đổi khí hậu-Trường Đại học Thủy lợi	PGS.TS Phạm Thị Hương Lan	30 tháng	QĐ số 1683 /QĐ-BKHCN ngày 19/6/2018
12	KC.08.29/16-20: Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất giải pháp điều hòa, phân bổ nguồn nước liên vùng, liên lưu vực sông khu vực Tây Nguyên và Nam Trung Bộ	Viện Quy hoạch Thủy lợi	ThS. Đặng Thị Kim Nhung	30 tháng	QĐ số 1683 /QĐ-BKHCN ngày 19/6/2018
13	KC.08.DA02/16-20: Hoàn thiện công nghệ và hệ thống tích hợp hóa lý - sinh học - sinh thái để xử lý nước rỉ rác đáp ứng qui định xả thải.	Viện Kỹ thuật hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	PGS.TS Đặng Xuân Hiền	30 tháng	QĐ số 1683 /QĐ-BKHCN ngày 19/6/2018
V	KC.09/16-20: Chương trình "Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển"				
1	KC.09.18/16-20. Xây dựng luận cứ khoa học phục vụ công tác quy hoạch điều tra, thăm dò, khai thác khoáng sản vùng biển 0- 200 m nước Đông Nam Bộ	Liên đoàn địa chất và khoáng sản biển, Bộ Tài nguyên và Môi trường	TS. Nguyễn Tiến Thành	30 tháng	QĐ số 1268/QĐ-BKHCN ngày 14/5/2018
2	KC.09.19/16-20. Nghiên cứu dự báo ngư trường khai thác nguồn lợi cá nổi nhỏ ở Biển Việt Nam	Viện Nghiên cứu Hải sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	ThS. Bùi Thanh Hùng	30 tháng	QĐ số 1268/QĐ-BKHCN ngày 14/5/2018
3	KC.09.20/16-20. Nghiên cứu xác định tiềm năng và ứng dụng công nghệ nuôi biển mở ở vùng biển Nam Trung Bộ	Viện Hải Dương học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Thanh Thủy	30 tháng	QĐ số 1268/QĐ-BKHCN ngày 14/5/2018
4	KC.09.21/16-20. Nghiên cứu, xây dựng mô hình khai thác, bảo vệ và phát triển bền vững hệ sinh thái vùng triều từ Vũng Tàu đến Kiên Giang	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường	PGS.TS Lê Xuân Tuấn	30 tháng	QĐ số 1268/QĐ-BKHCN ngày 14/5/2018

5	KC.09.22/16-20: Nghiên cứu chuyên động kiến tạo Pliocen - hiện đại các đảo và thềm lục địa Việt Nam phục vụ đánh giá tai biến địa chất	Viện Địa chất, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	GS.TS Phan Trọng Trinh	30 tháng	QĐ số 1725/QĐ-BKHHCN ngày 21/6/2018
6	KC.09.23/16-20: Nghiên cứu phát triển và ứng dụng các công nghệ tiên tiến để tạo chuỗi sản phẩm có giá trị cao từ nguồn lợi hải sản (hàu, cá và rong) Việt Nam	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	TS. Trần Quốc Toàn	30 tháng	QĐ số 1725/QĐ-BKHHCN ngày 21/6/2018
7	KC.09.24/16-20: Nghiên cứu xây dựng chính sách về ngư dân, ngư nghiệp và ngư trường để phát triển nghề cá bền vững và có trách nhiệm ở Việt Nam.	Viện Kinh tế và Quy hoạch thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	TS. Cao Lệ Quyên		QĐ số 1724/QĐ-BKHHCN ngày 21/6/2018
8	KC.09.25/16-20: Cơ sở khoa học và định hướng quy hoạch không gian vùng bờ Việt Nam.	Hội địa hóa Việt Nam, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam.	TS. Nguyễn Văn Quý	30 tháng	QĐ số 1724/QĐ-BKHHCN ngày 21/6/2018
9	KC.09.26/16-20: Cơ sở khoa học và giải pháp chính sách đột phá phát triển kinh tế biển bền vững các vùng kinh tế trọng điểm ở Việt Nam.	Học viện Chính sách và Phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	TS. Hoàng Ngọc Phong	24 tháng	QĐ số 1724/QĐ-BKHHCN ngày 21/6/2018
10	KC.09.27/16-20: Cơ sở khoa học và các giải pháp phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển Việt Nam.	Hội Địa chất biển Việt Nam, Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật Việt Nam.	TS. Phạm Văn Thanh	30 tháng	QĐ số 1724/QĐ-BKHHCN ngày 21/6/2018
11	KC.09.29/16-20. Xác lập luận cứ khoa học và giải pháp tổng thể phát triển bền vững huyện đảo Trường Sa, Việt Nam	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	PGS.TS Trần Đình Lân	30 tháng	QĐ số 1853/QĐ-BKHHCN ngày 29/6/2018
12	KC.09.30/16-20. Nghiên cứu địa tầng - trầm tích và địa mạo Pliocen - Đệ Tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS. TS Lê Hải An,	30 tháng	QĐ số 1853/QĐ-BKHHCN ngày 29/6/2018
13	KC.09.31/16-20. Nghiên cứu hoạt động magma Neogen - Đệ tứ khu vực Tây Nam trung sâu Biển Đông và kế cận làm tiền đề tìm kiếm khoáng sản rắn	Viện Địa chất, Viện hàn lâm KH&CN Việt Nam	TS. Nguyễn Hoàng	30 tháng	QĐ số 1853/QĐ-BKHHCN ngày 29/6/2018

14	KC.09.32/16-20. Nghiên cứu đặc điểm kiến tạo Pliocen – Đệ Tứ khu vực Tây Nam trũng sâu Biển Đông và kế cận làm tiền đề tìm kiếm khoáng sản rắn	Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	PGS.TS Nguyễn Văn Vượng	30 tháng	QĐ số 1853/QĐ-BKHHCN ngày 29/6/2018
15	KC.09.33/16-20. Nghiên cứu các tiền đề và dấu hiệu tìm kiếm khoáng sản liên quan vô mangan và kết hạch sắt - mangan khu vực Tây Nam trũng sâu Biển Đông	Viện Địa chất và Địa vật lý biển, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	PGS.TS Nguyễn Như Trung	30 tháng	QĐ số 1853/QĐ-BKHHCN ngày 29/6/2018
VI	KC.10/16-20: Chương trình “Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến phục vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng”,				
1	KC.10.23/16-20: Nghiên cứu sử dụng tế bào gốc tự thân trong điều trị chấn thương sọ não	Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế	PGS.TS Nguyễn Việt Quang	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
2	KC.10.24/16-20: Nghiên cứu sử dụng tế bào gốc tự thân trong điều trị đột quỵ não	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bộ Quốc phòng	PGS.TS Nguyễn Hoàng Ngọc	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
3	KC.10.25/16-20: Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử và kỹ thuật laser quang đông ở thai phụ mắc hội chứng truyền máu song thai và dải xơ buồng ối	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, Sở Y tế Hà Nội	PGS.TS Nguyễn Duy Ánh	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
4	KC.10.26/16-20: Nghiên cứu sử dụng tế bào miễn dịch tự thân gamma delta T (gdT) và diệt tự nhiên (NK) trong điều trị ung thư phổi	Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế	TS. Trần Huy Thịnh	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
5	KC.10.27/16-20: Nghiên cứu điều trị ung thư buồng trứng bằng liệu pháp vi rút tiêu hủy u (Oncolytic Virotherapy)	Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng	TS. Đặng Thành Chung	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
6	KC.10.28/16-20: Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật PET/CT, sinh học phân tử, xạ trị (VMAT) trong chẩn đoán và điều trị một số ung thư khoang miệng	Viện nghiên cứu phòng chống ung thư, Bệnh viện K	PGS.TS Lê Văn Quảng	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018

7	KC.10.29/16-20: Nghiên cứu ứng dụng sinh học phân tử, hóa sinh và kỹ thuật nội soi trong sàng lọc, chẩn đoán và điều trị ung thư dạ dày sớm.	Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế	TS. Vũ Trường Khanh	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
8	KC.10.31/16-20: Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí chẩn đoán theo y học cổ truyền và ứng dụng công nghệ tiên tiến bào chế bài thuốc y học cổ truyền điều trị suy thận mạn	Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng	ThS. Đặng Trường Giang	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
9	KC.10.32/16-20: Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử chẩn đoán ký sinh trùng sốt rét và mô hình kết hợp quần dân y trong phòng chống bệnh sốt rét ở khu vực trọng điểm	Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng	TS. Nguyễn Văn Chuyên	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
10	KC.10.33/16-20: Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học phân tử, yếu tố nguy cơ và ứng dụng kỹ thuật tiên tiến trong chẩn đoán sớm bệnh bụi phổi silic tại Việt Nam	Viện Đào tạo Y học dự phòng và y tế công cộng, Trường Đại học Y Hà Nội	PGS.TS Lê Thị Hương	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
11	KC.10.34/16-20: Nghiên cứu bào chế viên nang chứa hệ nano tự nhũ hóa rosuvastatin	Trường Đại học Dược Hà Nội, Bộ Y tế	PGS.TS Nguyễn Đăng Hòa	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
12	KC.10.35/16-20: Nghiên cứu bào chế cream, miếng dán giảm đau tại chỗ chứa capsaicinoid từ ớt (<i>Capsicum spp.</i>)	Trường Đại học Dược Hà Nội, Bộ Y tế	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
13	KC.10.DA02/16-20: Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất thuốc viên nén Paracetamol 500mg giải phóng nhanh và viên nén Paracetamol 650mg giải phóng kéo dài.	Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương, Bộ Y tế	TS. Tạ Mạnh Hùng	30 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
14	KC.10.DA03/16-20: Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất thuốc viên Indapamid 1,5mg và Felodipin 5mg giải phóng kéo dài	Công ty cổ phần Dược Trang thiết bị Y tế Bình Định	ThS. Phạm Thị Thanh Hương	24 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018

15	KC.10.DA04/16-20: Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất bộ kit xác định mức độ đứt gãy ADN của tinh trùng phục vụ chẩn đoán vô sinh nam giới	Công ty cổ phần công nghệ Việt Á	TS. Nguyễn Thị Trang	24 tháng	Quyết định số 1237/QĐ-BKHHCN ngày 11 tháng 5 năm 2018
16	KC.10.36/16-20: Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật xạ trị trong chọn lọc bằng hạt vi cầu phóng xạ Resin Y-90 và kỹ thuật định lượng PIVKA-II, AFP, AFP-L3 trong điều trị ung thư biểu mô tế bào gan	Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế	GS.TS Mai Trọng Khoa,	30 tháng	Quyết định số 1659/QĐ-BKHHCN ngày 15 tháng 6 năm 2018
17	KC.10.37/16-20: Nghiên cứu điều chế thuốc phóng xạ ¹⁸ F-Sodium fluoride và ³² P-Chromic phosphate	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bộ Quốc phòng	PGS.TS Lê Ngọc Hà	24 tháng	Quyết định số 1659/QĐ-BKHHCN ngày 15 tháng 6 năm 2018
18	KC.10.38/16-20: Nghiên cứu xây dựng và áp dụng quy trình điều phối ghép tạng tại Việt Nam	Trung tâm Điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người, Bộ Y tế	GS.TS Trịnh Hồng Sơn	30 tháng	Quyết định số 1659/QĐ-BKHHCN ngày 15 tháng 6 năm 2018
VII	KX.01.26/16-20: Chương Trình "Nghiên cứu các vấn đề trọng yếu của khoa học xã hội và nhân văn phục				
1	KX.01.26/16-20 Tăng cường liên kết kinh doanh để phát triển kinh tế tư nhân Việt Nam.	Trường Đại học Ngoại thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo.	PGS.TS. Đào Thị Thu Giang	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHHCN ngày 12/4/2018
2	KX.01.27/16-20 Phát triển hệ thống tài chính xanh nhằm thúc đẩy kinh tế xanh ở Việt nam.	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.	PGS.TS. Trần Thị Thanh Tú	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHHCN ngày 12/4/2018
3	KX.01.28/16-20 Phát triển khu vực FDI trong thực hiện Chiến lược phát triển bền vững Việt nam	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo	PGS.TS. Hồ Đình Bảo	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHHCN ngày 12/4/2018
4	KX.01.29/16-20 Phát triển hệ thống logistics nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững vùng kinh tế trọng điểm miền Trung	Học viện Chính trị Khu vực I, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	PGS.TS. Nguyễn Quang Hồng	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHHCN ngày 12/4/2018
5	KX.01.30/16-20 Giải pháp thúc đẩy tài chính toàn diện tại Việt Nam	Học viện Tài chính, Bộ Tài chính	PGS.TS. Chúc Anh Tú	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHHCN ngày 12/4/2018

6	KX.01.31/16-20 Đổi sách của Việt Nam trước Chiến lược Châu Á – Thái Bình Dương của Hoa kỳ: tiếp cận theo biến đổi mới của tình hình	Học viện Khoa học Quân sự, Bộ Quốc Phòng	GS.TS. Nguyễn Chí Vịnh	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
7	KX.01.32/16-20 Hoàn thiện quản lý nhà nước về hội, tổ chức phi chính phủ đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam	TSKH. Nghiêm Vũ Khải	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
8	KX.01.33/16-20 Đổi mới cơ chế giám sát việc thực thi công vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Viện Khoa học Thanh tra, Thanh tra Chính phủ	TS. Nguyễn Văn Thanh	30 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
9	KX.01.34/16-20 Giám sát xã hội đối với thu nhập, tài sản và hành vi của cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa	Tạp chí Cộng sản, Ban Chấp hành Trung ương Đảng	PGS.TS. Nguyễn Vũ Hoàng	30 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
10	KX.01.35/16-20 Xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền địa phương và tôn giáo nhằm đảm bảo ổn định và đồng thuận xã hội	Viện Dân tộc học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	TS. Trần Thị Hồng Yến	30 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
11	KX.01.36/16-20 Thực hiện quyền an sinh xã hội của người dân thông qua hoạt động công tác xã hội chuyên nghiệp ở Việt Nam hiện nay	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	PGS.TS. Nguyễn Hồi Loan	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
12	KX.01.37/16-20 Truyền thông đại chúng đối với phát triển con người dựa trên quyền con người	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	PGS.TS. Đặng Thị Thu Hương	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
13	KX.01.38/16-20 Chính sách và giải pháp thích ứng đối với người khuyết tật trong hoạt động TDTT ở các trung tâm văn hóa đô thị đến năm 2030	Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	PGS.TS. Đặng Văn Dũng	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
14	KX.01.39/16-20 An ninh việc làm đối với người lao động tại các khu công nghiệp trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	Viện Nghiên cứu Phát triển bền vững Vùng, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.	TS. Nguyễn Thị Thanh Hương	24 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018
15	KX01.40/16-20 Dư luận xã hội đối với vấn đề an toàn thực phẩm ở Việt Nam hiện nay.	Viện Nghiên cứu Con người, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	TS. Nguyễn Ngọc Trung	30 tháng	Quyết định số 915/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2018